

Bản án số: 111/2025/HSST

Ngày 6/8/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Ngọc Nga

Bà Tống Kim Phụng

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Linh Chi - Thư ký viên chính Tòa án nhân Khu vực 1- Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 6/8/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2025/TLST - HS ngày 01 tháng 7 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2025/QĐXXST - HS ngày 24 tháng 7 năm 2025 đối với:

Bị cáo: Đặng Văn Đ, sinh ngày 9/4/2006, tại Hà Nội; nơi cư trú: thôn V xã H, huyện Ú, thành phố Hà Nội (nay là: thôn V xã Ú, thành phố Hà Nội); nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn A và bà Nguyễn Thị H; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/12/2024 đến ngày 17/12/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số: 93/LCCT - TA ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1-Ninh Bình. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Quách Văn P – sinh năm 2006; trú tại: Xóm T, xã X, huyện L, tỉnh Hòa Bình. (Nay là: Xóm T, xã Y, tỉnh Phú Thọ). Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì vụ án có nội dung như sau:

Đặng Văn Đ và Quách Văn P là nhân viên tại quán M1 địa chỉ: đường T, phường H, Ninh Bình. Qua quảng cáo trên mạng xã hội Đặng Văn Đ và Quách

Văn P biết đến trang web “hit.club” là trang web đánh bạc trực tuyến trên mạng Internet.

Hồi 23 giờ 10 phút ngày 11/12/2024 tại quán M1, Quách Văn P mượn điện thoại Iphone 11 lắp sim số 0347264185 của Đ để vào trang web “hit.club” đăng nhập vào tài khoản “ducok 12333” mật khẩu “ducok11” trước đó P đã lập để đánh bạc trực tuyến. Khi đăng nhập vào tài khoản, P nhờ Đ quét mã chuyển số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) từ tài khoản M2 số 0904200633425 của Đ vào tài khoản đánh bạc. Sau đó, P đánh bạc bằng hình thức Sắc Xuân Chợ Tết, T xỉu và T xỉu MD5 trên trang web này. Đến 23 giờ 18 phút cùng ngày, P đánh bạc thắng số tiền là 696.160đ (sáu trăm chín sáu nghìn một trăm sáu mươi đồng) và rút 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) về tài khoản ngân hàng của Đ và cho Đ 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). P tiếp tục đánh bạc thua hết số tiền còn lại trong tài khoản rồi trả điện thoại cho Đ,

Vào 23 giờ 25 phút, Đ sử dụng điện thoại, thấy P chưa đăng xuất khỏi tài khoản đánh bạc nên Đ sử dụng tài khoản đánh bạc của P, Đ chuyển 100.000đ (một trăm nghìn đồng) từ tài khoản 0904200633425 Ngân hàng M2 đến tài khoản Ngân hàng A1 số 18527431 mang tên Nguyễn Quốc P1 và đánh bạc dưới nhiều hình thức game T xỉu, T xỉu MD5, Xóc đĩa. Giá trị quy đổi tiền trong game với tiền Việt Nam đồng là 1:1.

Cách chơi “Xóc đĩa”: Trong giao diện trò chơi có 4 đồng xu. Người chơi có thể chọn cửa “Chẵn” hoặc “Lẻ” hoặc chọn các cửa đặt cược “đặc biệt”. Khi kết thúc phiên chơi nếu kết quả đặt cược trùng với kết quả của phiên thì sẽ được trả thưởng theo tỷ lệ của nhà cái, nếu thua thì sẽ mất toàn bộ số tiền đặt cược. Chọn đặt cược các mức tiền có sẵn trên màn hình. Có thể chọn cược nhiều mức cược trong một phiên chơi, Tổng cược là số tiền người chơi đặt cược trong phiên chơi đó. Trong quá trình chơi thì có thể có “nổ hũ” tích lũy trên trang web. Người chơi nhận được hũ là người chơi thắng cược trong phiên đó.

- Cách chơi “Tài xỉu”, “Tài xỉu MD5”: Hình thức chơi như nhau, trong giao diện chơi có 3 quân xúc xắc, mỗi quân có 6 mặt được đánh các chấm đen vào mỗi mặt từ 1 đến 6 chấm. Người chơi có thể đặt cược cửa “T” hoặc “Xỉu”. Cửa “T” là tổng điểm của xúc xắc cộng lại từ 11 đến 18, cửa “Xỉu” là tổng điểm của xúc xắc từ 3 đến 10. Người chơi có thể chọn các mức cược khác nhau trong một phiên chơi. Khi kết quả đặt cược trùng khớp với kết quả của phiên thì sẽ được trả thưởng theo tỷ lệ của nhà cái, nếu thua thì sẽ mất toàn bộ số tiền đặt cược.

Trong khoảng thời gian từ 23 giờ 28 phút đến 23 giờ 33 phút ngày 11/12/2024, Đ đánh bạc và đặt cược 09 phiên với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 775.813đ (bảy trăm bảy lăm nghìn tám trăm mười ba đồng). Đến 23 giờ 33 phút, khi đánh bạc thua hết tiền, Đ tiếp tục nạp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) từ tài khoản ngân hàng của mình đến tài khoản ngân hàng A1 số 18527431 mang tên Nguyễn Quốc P1 để đánh bạc. Trong khoảng thời gian từ 23 giờ 34 phút ngày 11/12/2024 đến 00 giờ 14 phút ngày 12/12/2024, Đ đặt cược

trong 17 phiên với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 12.075.496đ (mười hai triệu không trăm bảy lăm nghìn bốn trăm chín sáu đồng), trong đó có 01 phiên Đ đặt cược 160.000đ (một trăm sáu mươi nghìn đồng), đặt “nô hũ” và đã trúng thưởng số tiền 8.877.710đ (tám triệu tám trăm bảy bảy nghìn bảy trăm mười đồng). Lúc này tiền trong tài khoản đánh bạc của Đ có 10.023.910đ (mười triệu không trăm hai ba nghìn chín trăm mười nghìn đồng). Vào hồi 00 giờ 33 phút và 00 giờ 58 phút ngày 12/12/2024, Đ thực hiện 02 lệnh rút tiền, mỗi lệnh 5.000.000đ (năm triệu đồng) từ tài khoản đánh bạc về tài khoản Ngân hàng M3 trên của Đ, tài khoản ngân hàng của Đ nhận được số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) từ 02 tài khoản ngân hàng OCB số 615206 mang tên Hồ Quốc T1 và tài khoản ngân hàng B số 8842963433 mang tên Bùi Đức M, sau đó Đ nghỉ không chơi nữa và đăng xuất ra khỏi tài khoản đánh bạc. Số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) có được do thắng bạc Đ dùng tiêu xài cá nhân hết. Tổng số tiền Đặng Văn Đ sử dụng để đánh bạc là 12.851.309đ (mười hai triệu tám trăm năm một nghìn ba trăm linh chín đồng).

Nhận được tin tố giác của quần chúng nhân dân, Công an phường Đ, thành phố H triệu tập Đ lên làm việc. Đ đã đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc và giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, lắp số sim 0347.264.185.

Tại bản Cáo trạng số 97/CT- VKS ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hoa Lư (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Ninh Bình) đã truy tố bị cáo Đặng Văn Đ về tội: “Đánh bạc” theo điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Ninh Bình thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Văn Đ phạm tội: “Đánh bạc”.

Đề nghị: Áp dụng: điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đặng Văn Đ 3 (ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Ú, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Phạt bổ sung: Bị cáo Đặng Văn Đ từ 10.000.000đ (mười triệu đồng) đến 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

+Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 thu của Đặng Văn Đ.

+Tích thu tiêu hủy đối với 01sim điện thoại thu của Đặng Văn Đ.

Án phí hình sự: Bị cáo Đặng Văn Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân đã truy tố. Bị cáo thừa nhận trong khoảng thời gian từ 23 giờ 25 phút ngày 11/12/2024 đến 0 giờ 14 phút ngày 12/12/2024 tại quán M1, phố A, phường H, Đặng Văn Đ đã có hành vi sử dụng điện thoại để đánh bạc trên mạng Internet bằng hình thức chơi T xỉu, T xỉu MD5, Xóc đĩa. Đ đã nạp hai lần với số tiền 300.000đ và đặt cược 26 phiên. Tổng số tiền Đ sử dụng vào việc đánh bạc là 12.851.309đ (mười hai triệu tám trăm năm một nghìn ba trăm linh chín đồng). Trong quá trình đánh bạc Đ đã rút tiền từ tài khoản đánh bạc về tài khoản Ngân hàng của Đ số tiền 10.000.000đ. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: do không hiểu biết pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, đến nay bị cáo rất ân hận về việc làm của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện cải tạo và giúp đỡ gia đình. Bị cáo hứa không vi phạm pháp luật và cải tạo để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh N, Công an thành phố H, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hoa Lư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với bản sao kê lịch sử đặt cược đánh bạc trong điện thoại và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Trong thời gian từ 23 giờ 25 phút ngày 11/12/2024 đến 0 giờ 14 phút ngày 12/12/2024 tại quán M1, phố A, phường H, Đặng Văn Đ đã có hành vi sử dụng điện thoại Iphone 11 đăng nhập vào trang web “hit.club” đánh bạc trên mạng Internet bằng hình thức chơi T xỉu, T xỉu MD5, Xóc đĩa. Tổng số tiền Đ sử dụng vào việc đánh bạc là 12.851.309đ (mười hai triệu tám trăm năm một nghìn ba trăm linh chín đồng). Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực

hành vi, nhận thức được việc đánh bạc trái phép trên mạng xã hội là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi của Đặng Văn Đ đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Điều 321. Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 03 đến 07 năm:

...

c, Sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội;

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hoa Lư (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Ninh Bình) đã truy tố bị cáo Đặng Văn Đ với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo nhận thức được việc làm sai trái của mình nên đã đến Công an phường Đ đầu thú khai nhận hành vi phạm tội; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện nộp toàn bộ số tiền thu lời bất chính từ hành vi đánh bạc là 10.000.000đ (mười triệu đồng); gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo có ông nội được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ và ông ngoại được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt ngoài lần phạm tội này ra bị cáo chưa lần nào vi phạm pháp luật.

[4] Về hình phạt: Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu khó lao động, rèn luyện, tu dưỡng bản thân nên đã phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên bị cáo phải chịu một mức

hình phạt nghiêm khắc. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đã ra đầu thú khai nhận về hành vi phạm tội của mình; gia đình có ông nội và ông ngoại tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng Huân chương và Huy chương. Bị cáo là lao động thuần túy có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội lần này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú được chính quyền địa phương xác nhận. Bị cáo có nơi cư trú ổn định nên xét thấy cần chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành người công dân tốt có ích cho xã hội. Hơn nữa việc cho bị cáo hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời cũng thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật hình sự.

Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để sung Ngân sách nhà nước.

[5] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 bên trong lắp sim điện thoại thu của Đặng Văn Đ. Chiếc điện thoại này bị cáo sử dụng để đánh bạc. Đây là phương tiện, công cụ bị cáo Đ sử dụng vào việc phạm tội, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

Đối với 01 sim điện thoại thu của Đặng Văn Đ, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên bị cáo xác định chiếc sim không còn giá trị sử dụng, không có yêu cầu nhận lại, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) Đặng Văn Đ rút từ tài khoản đánh bạc vào tài khoản M2 số 0904200633425 của Đặng Văn Đ. Đây là số tiền do phạm tội mà có, căn cứ điểm b khoản 2 – Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) Đặng Văn Đ.

[6] Quá trình điều tra còn xác định trong khoảng thời gian từ 3 giờ 45 phút đến 3 giờ 51 phút ngày 12/12/2024 Đặng Văn Đ sử dụng điện thoại nạp 200.000đ để đánh bạc lịch sử các phiên tham gia đặt cược và trúng thưởng mỗi phiên đều dưới 5.000.000đ, sau khi đăng xuất tài khoản đánh bạc còn 0 đồng, lần đánh bạc này của Đặng Văn Đ chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Công an thành phố H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đặng Văn Đ1 là phù hợp với pháp luật.

Quách Văn P ngoài lần đánh bạc vào hồi 23 giờ 11 đến 23 giờ 21 phút ngày 11/12/2024, P còn 3 lần đánh bạc vào hồi 19 giờ 5 phút ngày 10/12/2024

và hồi 18 giờ 5 phút đến 18 giờ 10 phút ngày 11/12/2024 và hồi 2 giờ 26 phút đến 3 giờ 32 phút ngày 12/12/2024 các lần đánh bạc này P mượn điện thoại của Đ1 nạp tiền để đánh bạc. Các lần đánh bạc nêu trên của P khi đăng nhập vào tài khoản đánh bạc quá trình đặt cược đánh bạc mỗi phiên đều dưới 5 triệu và tài khoản đánh bạc khi đăng nhập và đăng xuất đều dưới 5 triệu. Bản thân P chưa có tiền án tiền sự về tội đánh bạc nên các lần đánh bạc này của Quách Văn P chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự nên Công an thành phố H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Quách Văn P là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với website: “hit.club”, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh xác định trang web này do nước ngoài quản lý, không xác định được thông tin người quản lý. Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với anh Vũ Ngọc T2, là chủ quán Mỳ cay nơi Đ1 và P làm việc. Ngày 12/12/2024, Đ1 chuyển khoản số tiền 8.300.000 đồng cho anh T2 để đổi tiền mặt. Bản thân anh T2 không biết số tiền này do Đ1 thắng bạc mà có. Do vậy, không có căn cứ để xử lý đối với anh T2.

Đối với tài khoản ngân hàng A1 số 42200167 mang tên Nguyễn Thị Mỹ H1, sinh ngày 13/10/1995, trú tại: Ấp N, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; tài khoản ngân hàng A1 số 18527431 mang tên Nguyễn Quốc P1, sinh ngày 24/09/2002, trú tại: Thôn V, xã M, huyện T, tỉnh Hải Dương; tài khoản ngân hàng A1 số 42790497 mang tên Phan Ngọc L, sinh ngày 16/10/1990, trú tại: xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam; tài khoản ngân hàng A1 số 40885157 mang là Khuru Thanh Liêm, sinh ngày 21/3/1995, trú tại: Số A, Q, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; tài khoản ngân hàng B số 8842963433 mang tên Bùi Đức M, sinh năm 1997, địa chỉ: xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định; tài khoản ngân hàng OCB số 615206 mang tên Hồ Quốc T1, sinh năm 1991, địa chỉ: Số D, KP8, T, Quận A, TP ..

Quá trình điều tra xác định chủ tài khoản mang tên Nguyễn Thị Mỹ H1, Nguyễn Quốc P1 và Phan Ngọc L đều không có mặt ở địa phương, không rõ nơi ở hiện tại; chủ tài khoản mang tên Hồ Quốc T1 khai nhận bản thân không sử dụng tài khoản ngân hàng O, không biết và không tham gia đánh bạc cùng với Đ1 và P1, chủ tài khoản mang tên Bùi Đức M và Khuru Thanh L1, quá trình điều tra xác minh tại địa chỉ nơi 02 chủ tài khoản này cư trú đều không xác định được những người có thông tin như ngân hàng cung cấp. Do vậy không đủ căn cứ để xử lý đối với những người này.

[7] Án phí hình sự: Bị cáo bị kết án nên phải nộp số tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo qui định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Điều 65; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: bị cáo Đặng Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”.

3. Xử phạt: Đặng Văn Đ 3 (ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 6/8/2025

Giao bị cáo Đặng Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Ú, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Phạt bổ sung: Phạt tiền Đặng Văn Đ 10.000.000đ (mười triệu đồng).

4. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) của Đặng Văn Đ.

- Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 thu của Đặng Văn Đ

- Tịch thu tiêu hủy 01sim điện thoại thu của Đặng Văn Đ

(Chi tiết như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/7/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N với Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình).

5. Án phí: Bị cáo Đặng Văn Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND Khu vực 1 - Ninh Bình
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Công an tỉnh Ninh Bình
- Phòng THA Khu vực 1 - Ninh Bình
- Bị cáo (1);
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoa